

SỞ Y TẾ HUNG YÊN
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hung Yên, ngày 14 tháng 6 năm 2018

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 04/2018/ĐKSP

Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Hưng Yên xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO

Địa chỉ: Km22, Quốc lộ 5, thị trấn Bần Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Điện thoại: 02213766338

cho sản phẩm: Thực phẩm dinh dưỡng y học Kid C Plus

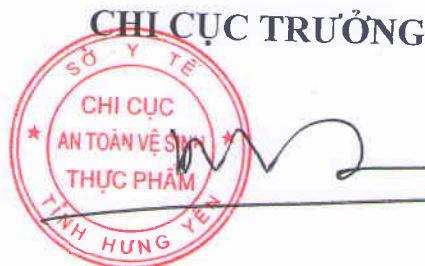
do Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO, địa chỉ: Km22, Quốc lộ 5, thị trấn Bần Yên Nhân, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Điện thoại: 02213766338

sản xuất, phù hợp quy chuẩn kỹ thuật/quy định/tiêu chuẩn: Luật An toàn thực phẩm; nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm; nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa; quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm; QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm"; QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế "Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm"; thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định về giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.



Đỗ Mạnh Hùng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số TCCS: 09/2018

Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO

Địa chỉ: Km 22 Quốc lộ 5 thị trấn Bàn - Yên Nhân – Mỹ Hào – Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 023213766338

E-mail: napharcovn@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0801082558

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000030/2016/ATTP-CNĐK, Ngày cấp 06/01/2017, Nơi cấp: Cục An toàn thực phẩm.

I. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: *Thực phẩm dinh dưỡng y học Kid C Plus*

2. Thành phần:

100ml Kid C Plus có chứa:

Vitamin C: 1000mg

Biberry dry extra (Chiết xuất quả Việt quất): 50mg

Chiết xuất hạt Macca: 50mg

Beta- glucan: 500mg

L-Lysin: 1000mg

Zin C- gluconat: 20mg

Phụ liệu: Nước, đường, glucose, Acid Benzoat, Acid Citric, hương liệu vừa đủ.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

| STT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Mức chất lượng |
|-----|--------------|-------------|----------------|
| 1 | PH | - | 5-7 |
| 2 | Tỷ trọng | g/ml | 1.1-1.3 |

| | | | |
|---|----------------------|-----------|-----------------|
| 3 | Hàm lượng đường tổng | % | ≥ 20 |
| 4 | Vitamin C | mg/100ml | $1000 \pm 20\%$ |
| 5 | Beta- glucan | mg/100ml | $500 \pm 20\%$ |
| 6 | L-Lysin | mg/100ml | $1000 \pm 20\%$ |
| 7 | Zin C- gluconat | mg/100ml | $20 \pm 20\%$ |
| 8 | Hạt Macca | Định tính | Dương tính |
| 9 | Việt quất | Định tính | Dương tính |

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng được ghi trên nhãn chính của sản phẩm.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong lọ thủy tinh, ống nhựa, lọ nhựa, gói nhựa mpet đảm bảo đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm do Bộ Trưởng Bộ Y Tế ban hành.

- Quy cách đóng gói:

Gói 5ml, 10ml trong 1 hộp chứa 10 gói, 15 gói, 20 gói, 25 gói, 30 gói, 50 gói, 100 gói.

Ống 5ml, 10ml trong một hộp chứa 10, 15, 20, 25, 30, 50, 100 ống.

Lọ 60ml, 100ml, 120ml, 125ml, 150ml.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO

Địa chỉ: Km 22 , Quốc Lộ 5, TT Bàn Yên Nhân, Huyện Mỹ Hòa, Tỉnh Hưng Yên

7. Tên và địa chỉ đơn vị độc quyền phân phối:

CÔNG TY CỔ PHẦN CALIFORNIA PHARMA

Địa chỉ: 467/93 Lê Đức Thọ, Phường 16, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

II. Mẫu nhãn sản phẩm: (Theo phụ lục đính kèm)

0823
G T
HH
PHAI
IRCO
G YEN
Y
HI DUC
TOAN VE S
HUC PHA
HUNG

III. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất số 09/2018 ngày 20 tháng 5 năm 2018 (có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm).

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm.

Hưng Yên, ngày 20 tháng 5 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC
VŨ THỊ LAN**



BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM

1. Sản phẩm: *Thực phẩm dinh dưỡng y học Kid C Plus*

2. Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:

Tên cơ sở sản xuất CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO

Địa chỉ: Km 22, Quốc lộ 5, Thị trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên

3. Trạng thái sản phẩm:

- Dạng bào chế: dạng siro

- Màu sắc: màu nâu vàng

4. Thành phần cấu tạo:

100ml Kid C Plus có chứa:

Vitamin C: 1000mg

Biberry dry extra (Chiết xuất quả Việt quất): 50mg

Chiết xuất hạt Macca: 50mg

Beta- glucan: 500mg

L-Lysin: 1000mg

Zin C- gluconat: 20mg

Phụ liệu: Nước, đường, glucose, Acid Benzoat, Acid Citric, hương liệu vừa đủ 100ml.

5. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

| STT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Mức chất lượng |
|-----|----------------------|-------------|-----------------|
| 1 | PH | - | 5-7 |
| 2 | Tỷ trọng | g/ml | 1.1-1.3 |
| 3 | Hàm lượng đường tổng | % | ≥ 20 |
| 4 | Vitamin C | mg/100ml | $1000 \pm 20\%$ |
| 5 | Beta- glucan | mg/100ml | $500 \pm 20\%$ |



| | | | |
|---|-----------------|-----------|------------|
| 6 | L-Lysin | mg/100ml | 1000± 20% |
| 7 | Zin C- gluconat | mg/100ml | 20± 20% |
| 8 | Hạt Macca | Định tính | Dương tính |
| 9 | Việt quất | Định tính | Dương tính |

6. Chỉ tiêu an toàn

6.1. Giới hạn về vi sinh vật

| TT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Mức tối đa |
|----|------------------------------|-------------|-----------------|
| 1 | Tổng số vi sinh vật hiếu khí | CFU/g | 10 ⁴ |
| 2 | E. Coli | CFU/g | 3 |
| 3 | Coliforms | CFU/g | 10 |
| 4 | CL. perfringens | CFU/g | 10 |
| 5 | B. cereus | CFU/g | 10 |
| 6 | TS bào tử nấm mốc, men | CFU/g | 10 |
| 7 | S. Aureus | CFU/g | 10 |
| 8 | Salmollela | CFU/g | 0 |

6.2 Giới hạn về kim loại nặng

| STT | Tên kim loại nặng | Đơn vị tính | Mức tối đa |
|-----|-------------------|-------------|------------|
| 1 | Hàm lượng Pb | ppm | 3 |
| 2 | Hàm lượng Cd | ppm | 1 |
| 3 | Hàm lượng Hg | ppm | 0,1 |

6.3. Hàm lượng hóa chất không mong muốn.

Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, dư lượng thuốc thú y giới hạn theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 và QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”.

108
NG
NH
C P
PHAI
HUM

30 Y
CHI C
N TOAN
PHUC F
4 HU

7. Hướng dẫn sử dụng:

- **Công dụng:** Bổ sung Vitamin C và các khoáng chất từ thiên nhiên giúp nâng cao sức đề kháng, giúp làm giảm triệu chứng thiếu hụt vitamin C, làm bền vững thành mạch máu, hỗ trợ trong các trường hợp chảy máu cam, chảy máu chân răng do thiếu vitamin C.

- Đối tượng sử dụng:

- Trẻ em và người lớn thiếu hụt vitamin C, khoáng chất.
- Trẻ em và người lớn có sức đề kháng kém, hay ốm vặt, đang bị ốm và mới ốm dậy.
- Trẻ em và người lớn hay bị chảy máu chân răng, chảy máu cam.

- Liều dùng:

- Trẻ em 6 tháng đến 1 tuổi: 2,5ml/lần, ngày 1- 2 lần.
- Trẻ em 1- dưới 2 tuổi: Uống 10ml/ lần, ngày 2 lần.
- Trẻ em 2-6 tuổi: Uống 10ml/lần, ngày 2-3 lần.
- Trẻ em 7-12 tuổi: Uống 20ml/lần, ngày 2 lần.
- Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: Uống 20ml/lần, ngày 2-3 lần.

Sử dụng theo sự hướng dẫn, giám sát của nhân viên y tế.

Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng mặt trời.

***Chú ý:** Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

- Chú ý: Không dùng cho người viêm loét dạ dày, hành tá tràng.

8. Chất liệu bao bì, quy cách đóng gói

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong lọ thủy tinh, ống nhựa, lọ nhựa, gói nhựa mpet đảm bảo đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm theo tiêu chuẩn 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm do Bộ Trưởng Bộ Y Tế ban hành.

- Quy cách đóng gói:

Gói 5ml, 10ml trong 1 hộp chứa 10 gói, 15 gói, 20 gói, 25 gói, 30 gói, 50 gói, 100 gói.

Ống 5ml, 10ml trong một hộp chứa 10, 15, 20, 25, 30, 50, 100 ống.

Lọ 60ml, 100ml, 120ml, 125ml, 150ml.



9. Thời hạn sử dụng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi ở trên nhãn sản phẩm.

10. Hướng dẫn bảo quản: Nơi khô ráo sạch sẽ, tránh ánh sáng trực tiếp.

Hưng Yên, ngày 20 tháng 5 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC
VŨ THỊ LAN**

M.H

★



BILBERRY DRY EXTRACT

VITAMIN C

MEDICAL FOOD



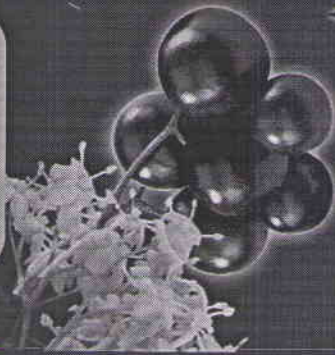
MEDICAL FOOD

VITAMIN C
BILBERRY DRY EXTRACT

KID C PLUS

+ Vitamin C

+ ZinC + L-Lysin



HELPS SUPPORT
THE IMMUNE
SYSTEM

100ml
SYRUP

CÔNG DỤNG

Bổ sung Vitamin C và các khoáng chất từ thiên nhiên giúp nâng cao sức đề kháng, giúp làm giảm triệu chứng thiếu hụt vitamin C, làm bền vững thành mạch máu, hỗ trợ trong các trường hợp chảy máu cam, chảy máu chân răng do thiếu vitamin C.

ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:

- Trẻ em và người lớn thiếu hụt vitamin C, khoáng chất.
- Trẻ em và người lớn có sức đề kháng kém, hay ốm vặt, đang bị ốm và mới ốm dậy.
- Trẻ em và người lớn hay bị chảy máu chân răng, chảy máu cam.

LIỀU DÙNG:

- Trẻ em 6 tháng đến 1 tuổi: 2,5ml/lần, ngày 1-2 lần.
- Trẻ em 1- dưới 2 tuổi: Uống 10ml/lần, ngày 2 lần.
- Trẻ em 2-6 tuổi: Uống 10ml/lần, ngày 2-3 lần.
- Trẻ em 7-12 tuổi: Uống 20ml/lần, ngày 2 lần.
- Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: Uống 20ml/lần, ngày 2-3 lần.

Sử dụng theo sự hướng dẫn, giám sát của nhân viên y tế.

Chú ý: Không dùng cho người viêm loét dạ dày, hành tá tràng.

BẢO QUẢN:

Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp.

XNCB:
NSX/Mfg.Date:
HSD/Exp.Date:
Lô SX/lot.No:

THÀNH PHẦN:

Thành phần cho mỗi 100ml

| | |
|---|--------|
| Bilberry dry extra | 50mg |
| Chiết xuất hạt Macca | 50mg |
| Beta-glucan | 500mg |
| Vitamin C | 1000mg |
| L-Lysin | 1000mg |
| Zin C-gluconat | 20mg |
| Phụ liệu: Nước, đường, glucose, Acid Benzoat, Acid Citric hương liệu vừa đủ 100ml | |

Sản phẩm này không phải là thuốc và không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh

Tiêu chuẩn: TCCS

Thương nhân phân phối độc quyền bởi:

CÔNG TY CỔ PHẦN CALIFORNIA PHARMA

Địa chỉ: 467/93 Lê Đức Thọ, Phường 16,

Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh

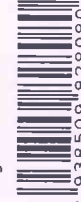
Hotline: 0987661357 - 0916624590

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAPHARCO

Địa chỉ: Km22, Quốc lộ 5, TT Bản Yên Nhất,

H Mỹ Hào, T Hưng Yên.



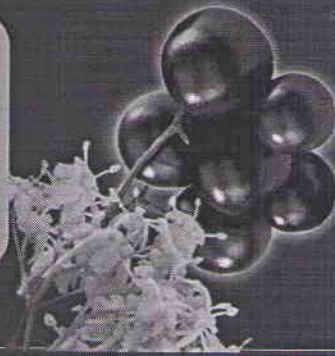
THỰC PHẨM DINH DƯỠNG Y HỌC

VITAMIN C
BILBERRY DRY EXTRACT

KID C PLUS

+ Vitamin C

+ ZinC + L-Lysin



GIÚP TĂNG
CƯỜNG SỨC
ĐỀ KHÁNG

100ml
SYRUP

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM HI-TECH
HI-TECH APPLIED RESEARCH AND TESTING PRODUCT CENTER

ISO/IEC 17025 - VILAS 866

Địa chỉ: Tầng 3, Lô H6 - Đường D5 - KCN Hòa Xá - Tp.Nam Định

Điện thoại: 0228.3555179 / 024.62858515

Email: hitechqcfoods@gmail.com



BẢN SAO

PHIẾU KIỂM NGHIỆM

Số: 494T5-18/G

Tên mẫu : KID C PLUS
Mã số mẫu : 1527G18
Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO
Địa chỉ : Km 22, QL 5, TT Bản Yên Nhân, huyện Mỹ Hòa, tỉnh Hưng Yên.
Ngày nhận mẫu : 19/05/2018
Thời gian thử nghiệm : Từ 19/05/2018 đến 26/05/2018.
Yêu cầu kiểm tra : Theo phiếu yêu cầu kiểm nghiệm.

Tình trạng mẫu khi nhận và mở niêm phong: Nhân đầy đủ; rõ ràng.

| STT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị | Kết quả | Phương pháp thử |
|------|----------------------------------|----------|---------------------|--------------------|
| 1.01 | Tổng số vi sinh vật hiếu khí | cfu/ml | 5,0.10 ¹ | TCVN 4884 : 2005 |
| 1.02 | Tổng số bào tử nấm men - nấm mốc | cfu/ml | 1,7.10 ¹ | TCVN 8275-2 : 2010 |
| 1.03 | E.Coli | MPN/ml | KPH LOD = 0,3 | TCVN 6846 : 2007 |
| 1.04 | Coliform | MPN/ml | KPH LOD = 0,3 | TCVN 4882 : 2007 |
| 1.05 | Cl.Perfringens | cfu/ml | KPH LOD = 1,0 | TCVN 4991 : 2005 |
| 1.06 | Staphylococcus aureus | MPN/ml | KPH LOD = 0,3 | TCVN 7927 : 2008 |
| 1.07 | Bacillus cereus | cfu/ml | KPH LOD = 1,0 | TCVN 4992 : 2005 |
| 1.08 | Salmonella | /25ml | KPH | TCVN 4829 : 2005 |
| 1.09 | Cadimi (Cd) | ppm | KPH LOD = 0,02 | TCVN 7929 : 2008 |
| 1.10 | Chì (Pb) | ppm | 0,14 | TCVN 7929 : 2008 |
| 1.11 | Vitamin C | mg/100ml | 1010,6 | TCVN 8977:2011 |
| 1.12 | L-Lysin | mg/100ml | 1004,0 | USP 38 - HPLC |
| 1.13 | Beta-glucan | IU/100ml | 503,5 | USP 38 - HPLC |

KPH: là không phát hiện

Nam Định, ngày 26 tháng 05 năm 2018

Phòng Kiểm tra chất lượng

Giám đốc trung tâm

(Signature)
Bùi Hải Yến

(Signature)
LÊ TUẤN ANH

Ghi chú:

- Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị với mẫu gửi.
- Thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
- Không được sao chép một phần kết quả này khi chưa được sự đồng ý của PTN.
- Phòng thí nghiệm sẽ không nhận khiếu nại về kết quả thử nghiệm nếu hết thời gian lưu hoặc không có mẫu lưu.

CÔNG CHỨNG VIÊN

(Signature)
Nguyễn Thị Thủy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM
Certificate of Food Safety Conditions
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM - BỘ Y TẾ
Vietnam Food Administration - MOH

CHỨNG NHẬN
Certifies

TÊN CƠ SỞ (Name): Công ty TNHH dược phẩm NAPHARCO

CHỦ CƠ SỞ (Owner): Vũ Thị Lan

ĐỊA CHỈ (Address): Km 22, Quốc lộ 5 - Thị trấn Bàn Yên Nhân - Huyện Mỹ
 Hòa - Hưng Yên

ĐIỆN THOẠI (Tel): 03213766338 **FAX:**

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH:

Conforms to food safety regulations
 Sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Hà Nội, ngày 6 tháng 1 năm 2017.
 (Day) (Month) (Year)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG
 (Ký tên & đóng dấu - Sign and seal)



Nguyễn Hùng Long

Số cấp: 000030/2016/ATTP-CNDK
 (Reg.No.)

Có hiệu lực (Valid until)
 đến ngày 8 tháng 12 năm 2019.
 (Day) (Month) (Year)

Nguyễn Hùng Long





SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH HƯNG YÊN
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 0801082558

Đăng ký lần đầu: ngày 26 tháng 04 năm 2014

Đăng ký thay đổi lần thứ: 7, ngày 12 tháng 12 năm 2017

(Công ty này được chuyển đổi từ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được phẩm DSK)

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM NAPHARCO
Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAPHARCO PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED
Tên công ty viết tắt: NAPHARCO

2. Địa chỉ trụ sở chính

Km22, Quốc lộ 5, Thị trấn Bần Yên Nhân, Huyện Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
Điện thoại: 0321 3766338 Fax:
Email: Website:

3. Vốn điều lệ 5.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Năm tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

| STT | Tên thành viên | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|---------------------|---|---|-----------|---|---------|
| 1 | VŨ THỊ LAN | Số 6, Khu Nhà vườn 671 Hoàng Hoa Thám, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 2.550.000.000 | 51,000 | 024183000096 | |
| 2 | NGUYỄN THỊ NHIÊN | Khu 7, Phường Tân Bình, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam | 2.250.000.000 | 45,000 | 030181004795 | |
| 3 | NGUYỄN TRƯỜNG CHINH | Số nhà 145Q, phố Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam | 200.000.000 | 4,000 | 141611374 | |



5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: **VŨ THỊ LAN**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: **Giám đốc**

Sinh ngày: *05/03/1983*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *024183000096*

Ngày cấp: *16/10/2014*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 6, Khu Nhà vườn 671 Hoàng Hoa Thám, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 6, Khu Nhà vườn 671 Hoàng Hoa Thám, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

TRƯỞNG PHÒNG



Doãn Thị Lâm